

I. TRẮC NGHIỆM (7,0 điểm)

1. Câu trắc nghiệm nhiều phương án lựa chọn.

Học sinh trả lời từ câu 1 đến câu 20. Ghi lại chữ cái đứng trước câu trả lời đúng nhất vào giấy kiểm tra

Câu 1. Vai trò của chăn nuôi là:

- A. cung cấp thực phẩm, phân bón, nguyên liệu xuất khẩu.
- B. cung cấp thực phẩm, nguyên liệu cho chế biến, chăn nuôi.
- C. cung cấp thực phẩm, phân bón, nguyên liệu cho chế biến, xuất khẩu.
- D. cung cấp thực phẩm, nguyên liệu cho sản chế và xuất khẩu.

Câu 2. Vật nuôi nào sau đây thuộc nhóm gia súc?

- A. Bò
- B. Vịt
- C. Gà
- D. Ngan

Câu 3. Gà Đông Tảo có xuất xứ ở địa phương nào sau đây?

- A. Văn Lâm - Hưng Yên.
- B. Khoái Châu - Hưng Yên.
- C. Tiên Lữ - Hưng Yên.
- D. Văn Giang - Hưng Yên

Câu 4. Vai trò của việc nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi là:

- A. tăng năng suất và chất lượng sản phẩm chăn nuôi.
- B. tăng kích thước vật nuôi.
- C. tăng chất lượng sản phẩm.
- D. giúp vật nuôi khỏe mạnh.

Câu 5. Vai trò của vệ sinh trong chăn nuôi là:

- A. phòng ngừa dịch bệnh xảy ra. nâng cao năng suất chăn nuôi.
- B. bảo vệ sức khỏe vật nuôi. nâng cao năng suất chăn nuôi.
- C. nâng cao năng suất chăn nuôi.
- D. phòng ngừa dịch bệnh xảy ra, bảo vệ sức khỏe vật nuôi, nâng cao năng suất chăn nuôi.

Câu 6. Các bệnh lây lan nhanh thành dịch, làm chết nhiều vật nuôi thường có nguyên nhân từ:

- A. Cơ học.
- B. Vi sinh vật
- C. Di truyền
- D. Hóa học.

Câu 7. Yếu tố nào dưới đây là nguyên nhân gây bệnh bên trong?

- A. Di truyền
- B. Kí sinh trùng.
- C. Virus
- D. Cơ học

Câu 8. Vai trò việc vệ sinh chuồng trại trong chăn nuôi là:

- A. phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe vật nuôi, nâng cao năng suất trồng trọt và bảo vệ môi trường.
- B. phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe vật nuôi, nâng cao năng suất và bảo vệ môi trường trồng trọt.
- C. phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe, nâng cao chất lượng và bảo vệ môi trường
- D. phòng ngừa dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe vật nuôi, nâng cao năng suất chăn nuôi và bảo vệ môi trường.

Câu 9. Các bệnh có thể lây lan nhanh thành dịch, làm chết nhiều vật nuôi thường có nguyên nhân chính là

- A. do thời tiết không phù hợp.
- B. do vi khuẩn và virus.
- C. do thức ăn không đảm bảo vệ sinh.
- D. do chuồng trại không phù hợp

Câu 10. Phương thức chăn nuôi trang trại ở nước ta hiện nay có những đặc điểm sau:

- A. chi phí đầu tư thấp, năng suất cao, nguy cơ dịch bệnh cao
- B. chi phí đầu tư cao, năng suất cao, nguy cơ dịch bệnh cao
- C. chi phí đầu tư thấp, năng suất cao, ít dịch bệnh.
- D. chi phí đầu tư cao, năng suất cao, ít dịch bệnh

Câu 11. Phẩm chất cần có của bác sĩ thú y là:

- A. yêu động vật, thích chăm sóc vật nuôi.
- B. yêu động vật, thích nghiên cứu khoa học.
- C. yêu động vật, cẩn thận, tỉ mỉ, khéo tay.
- D. yêu động vật, không thích nghiên cứu khoa học và chăm sóc vật nuôi

Câu 12. Để chọn lọc giống gà Hồ ngày càng tốt hơn, người ta giữ lại làm giống những con gà trống và mái không có đặc điểm nào dưới đây?

- A. Chóng lớn.
- B. Có tính ấp bóng.
- C. đẻ nhiều trứng.
- D. Nuôi con khéo.

Câu 13. Kỹ thuật nuôi dưỡng, chăm sóc vật nuôi non khác với vật nuôi đực giống.

- A. Giữ ấm cho cơ thể vật nuôi.
- B. Cho vật nuôi ăn đầy đủ chất dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu.
- C. Giữ vệ sinh chuồng trại sạch sẽ.
- D. Tiêm vắc xin đầy đủ.

Câu 14. Trong phòng bệnh cho vật nuôi thì vệ sinh môi trường sống không gồm việc nào sau đây?

- A. Thu gom chất thải.
- B. Phun khử khuẩn.
- C. Xử lý chất thải qua hầm Bioga.
- D. Cho vật nuôi ăn với lượng thức ăn nhiều.

Câu 15. Việc nào không phải là việc làm để bảo vệ môi trường trong chăn nuôi.

- A. Chăn thả gia súc, gia cầm tự do.
- B. Vệ sinh thân thể thường xuyên cho vật nuôi.
- C. Vệ sinh chuồng và dụng cụ chăn nuôi.
- D. Vệ sinh thức ăn, nước uống cho vật nuôi.

Câu 16. Khi được nuôi dưỡng và chăm sóc tốt thì vật nuôi sẽ như thế nào?

- 1. Khỏe mạnh, lớn nhanh.
- 2. Ít bệnh tật.
- 3. Cho nhiều sản phẩm (thịt, trứng, sữa,...) với chất lượng cao.
- 4. Giảm sức đề kháng.
- 5. Được đảm bảo phúc lợi động vật.

- A. 1, 2, 3, 4
- B. 1, 2, 4, 5
- C. 1, 2, 3, 5
- D. 1, 2, 3, 4, 5

Câu 17. Trong các nhóm thức ăn sau đây, sử dụng nhóm thức ăn nào cho gà là đảm bảo đủ chất dinh dưỡng?

- A. Gạo, thóc, ngô, khoai lang, bột cá
- B. Rau muống, cơm nguội, ngô, thóc, rau bắp cải
- C. Ngô, bột cá, rau xanh, khô dầu lạc, cám gạo
- D. Bột ngô, rau xanh, cám gạo, cơm nguội, khoai lang

Câu 18. Bệnh nào sau đây có nguyên nhân do môi trường sống không thuận lợi?

- A. Bệnh cảm nóng ở gà
- B. Bệnh cúm gia cầm
- C. Bệnh ghê ở chó
- D. Bệnh còi xương ở lợn

Câu 19. Gia cầm mái sinh sản cần phải trải qua giai đoạn nào?

- A. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ trứng.
- B. Giai đoạn hậu bị → Giai đoạn đẻ trứng.
- C. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn đẻ trứng.
- D. Giai đoạn mang thai → Giai đoạn hậu bị.

Câu 20. Khi phát hiện vật nuôi bị ốm, hành động nào sau đây của người chăn nuôi là đúng?

- A. Tiếp tục theo dõi thêm một vài hôm.
- B. Bán ngay khi có thể.
- C. Báo ngay cho cán bộ thú y đến khám để điều trị kịp thời.
- D. Tự mua thuốc về điều trị.

2. Câu trắc nghiệm đúng sai

Học sinh trả lời từ câu 21 đến câu 28. Trong mỗi câu, học sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 21. Khi vật nuôi bị bệnh, chúng thường có biểu hiện Giảm vận động và ăn ít.

Câu 22. Cho vật nuôi ăn đầy đủ chất dinh dưỡng để tăng sức đề kháng cho cơ thể.

Câu 23. Khi phát hiện vật nuôi bị ốm thì người chăn nuôi tự mua thuốc về điều trị.

Câu 24. Khi vật nuôi bị bệnh thì mới tiêm Vacxin.

Câu 25. Nguyên nhân có thể gây dịch, bệnh cho vật nuôi chuồng trại không hợp vệ sinh.

Câu 26. Bệnh gà rù là do vi khuẩn gây ra.

Câu 27. Trâu thuộc nhóm Gia cầm

Câu 28. Gà xuất chuồng đạt cân nặng trung bình 1,2kg – 1,5kg

II. TỰ LUẬN (3,0 điểm)

Câu 1 (1 điểm): Vì sao phải giữ ấm cho cơ thể vật nuôi non?

Câu 2 (1 điểm): Nêu những biện pháp phòng, trị bệnh cho vật nuôi?

Câu 3 (1 điểm): Nêu những nguyên nhân gây ra bệnh của vật nuôi?

